	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I **NĂM HỌC 2025-2026** **MÔN: TIN HỌC 8-KẾT NỐI TRI THỨC**

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN.
Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: **(B, A.1)*Thành phần điện tử chính trong máy tính thế hệ thứ nhất là loại linh kiện điện tử nào?***
A. Đèn điện tử chân không.
B. Bóng bán dẫn.
C. Mạch tích hợp.
D. Mạch tích hợp cỡ rất lớn.

Câu 2: **(B, A.1)** ***Bộ vi xử lí là linh kiện máy tính dựa trên công nghệ nào?***
A. Đèn điện tử chân không.
B. Linh kiện bán dẫn đơn giản.
C. Mạch tích hợp hàng chục, hàng trăm linh kiện bán dẫn.
D. Mạch tích hợp cỡ lớn.

Câu 3: **(B, C.1)** ***Em hãy chọn phương án ghép đúng.***
Thông tin số được nhiều tổ chức và cá nhân lưu trữ với dung lượng rất lớn,.....
A. được truy cập tự do và có độ tin cậy khác nhau.
B. được bảo hộ quyền tác giả và không đáng tin cậy.
C. được bảo hộ quyền tác giả và có độ tin cậy khác nhau.
D. được bảo hộ quyền tác giả và rất đáng tin cậy.

Câu 4: **(B, C.1)** ***Thông tin được mã hóa thành gì mới được chuyển vào máy tính, máy tính bảng?***
A. Số liệu dạng số.
B. Dãy bit.
C. Hình ảnh.
D. Âm thanh.

Câu 5: **(B, C.1)*Thông tin số có thể được truy cập như thế nào?***
A. Không thể truy cập từ xa dù được sự đồng ý của người quản lí.
B. Có thể truy cập từ xa mà không cần sự đồng ý của người quản lí.
C. Có thể truy cập từ xa nếu được sự đồng ý của người quản lí.
D. Không thể truy cập từ xa nên không cần sự đồng ý của người quản lí.

Câu 6: **(B, C.1)*Thông tin số là?***
A. Thông tin được mã hóa thành dãy Bit.
B. Thông tin được lưu vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng.
C. Thông tin được mã hóa thành dãy bit, có thể truyền qua các thiết bị điện tử và mạng.
D. Thông tin được mã hóa thành dãy số.

Câu 7: **(V,C.1)** ***Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?***
A. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
B. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
C. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.
D. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.

Câu 8. **(V,C.1)** ***Hành động nào sau đây giúp bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng?***
A. Chia sẻ mật khẩu.
B. Sử dụng mật khẩu mạnh.
C. Cung cấp thông tin cá nhân cho người lạ.
D. Không cần làm gì.

Câu 9: (H,C.2)Khi giải quyết một vấn đề, nếu không có thông tin cần thiết, kết quả sẽ như thế nào?
A. Cải thiện hiệu quả công việc
B. Dễ dàng đưa ra quyết định chính xác
C. Dễ mắc sai lầm và tốn thời gian
D. Không ảnh hưởng gì đến kết quả

Câu 10: **(H, D.1)** ***Hành động nào dưới đây không vi phạm đạo đức, pháp luật và văn hóa khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số?***

A. Chia sẻ địa chỉ website có chứa các bộ phim không có bản quyền sử dụng

B. Tham gia cá cược bóng đá qua Internet

C. Tạo một trang cá nhân để chia sẻ những kinh nghiệm học tập của mình

D. Quay và lan truyền video về bạo lực học đường

Câu 11: **(V, E.1)** ***Em hãy chọn phương án đúng.***
Công thức tại ô C1 là =A1*B1. Sao chép công thức trong ô C1 vào ô E2 thì công thức tại ô E2 sau khi sao chép là?

A. =C1*D2.
B. =C2*D.
C. =C2*D2
D. =B2*C2

Câu 12: **(V, E.1)** ***Khi sao chép công thức trong ô E4 (=C4*D4+B4) sang ô E5 là gì?***

A. = C4*D4+B4.
B. =C5+D5*B5.
C.= C5*D4+B5.
D. =B5+C5*D5.

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. (A1 - B, B, H, V): Cô giáo đang giảng bài về "Lược sử công cụ tính toán tin học". Cô kể về quá trình phát triển của các công cụ tính toán từ những chiếc máy tính cơ học đầu tiên đến các phần mềm tính toán hiện đại ngày nay. Cô giáo cũng giải thích rằng, từ khi máy tính điện tử ra đời, các công cụ tính toán đã trở nên mạnh mẽ và tiện ích hơn rất nhiều, giúp con người giải quyết các bài toán phức tạp trong một khoảng thời gian ngắn. Xác định đúng hoặc sai cho các phương án sau:

Phương án	Đúng	Sai
a) Máy tính cơ học đầu tiên được phát minh vào thế kỷ 20;		
b) Máy tính điện tử đầu tiên là ENIAC, được phát triển vào năm 1945;		
c) Tính toán bằng máy tính ngày nay giúp tiết kiệm thời gian và độ chính xác cao;		
d) Phần mềm tính toán hiện đại không thể giải quyết các bài toán phức tạp.		

Câu 2. (A1; B, B, H, V): Trong một buổi học Tin học lớp 8, cô giáo giảng: "Máy tính đầu tiên chỉ có thể thực hiện những phép toán đơn giản, nhưng ngày nay, chúng ta có thể sử dụng máy tính để nghiên cứu các vấn đề khoa học phức tạp, điều hành các bệnh viện, tìm kiếm thông tin nhanh chóng trên Internet, và thậm chí quản lý các hệ thống giao thông. Những thay đổi này không chỉ giúp con người tiết kiệm thời gian, mà còn giúp cải thiện chất lượng cuộc sống và nâng cao năng suất lao động.". Xác định đúng hoặc sai cho các phương án sau:

Phương án	Đúng	Sai
a) Máy tính đã giúp cải thiện hiệu quả trong việc quản lý các bệnh viện và chăm sóc sức khỏe;		
b) Máy tính đã không có tác động đáng kể đến lĩnh vực giáo dục và nghiên cứu khoa học;		
c) Sự phát triển của máy tính giúp con người có thể thực hiện các phép toán phức tạp và nghiên cứu các vấn đề khoa học sâu sắc;		
d) Máy tính hiện đại không ảnh hưởng đến việc cải thiện năng suất lao động trong các ngành công nghiệp.		

Câu 3. (C2; B, H, H, V)

uigeli.xyz

Trong một buổi học Tin học lớp 8, cô giáo đang giảng về cách sử dụng thông tin để giải quyết vấn đề. Cô lấy ví dụ về một nhóm học sinh đang chuẩn bị cho một dự án nghiên cứu khoa học. Họ cần tìm kiếm thông tin về một chủ đề cụ thể, và sau khi thu thập được thông tin từ nhiều nguồn khác nhau như sách, bài báo khoa học, và các trang web uy tín, họ sẽ phân tích và sử dụng thông tin đó để giải quyết các vấn đề trong dự án của mình.

Cô giáo nói: "Khi tìm kiếm thông tin, các em cần phải xác định rõ ràng lợi ích của từng mảnh thông tin để giúp các em đưa ra quyết định đúng đắn trong việc giải quyết vấn đề. Nếu không xác định được lợi ích của thông tin, các em có thể mất thời gian vào những dữ liệu không cần thiết." Xác định đúng hoặc sai cho các phương án sau:

Phương án	Đúng	Sai
a) Khi tìm kiếm thông tin, việc xác định lợi ích của thông tin là rất quan trọng trong việc giải quyết vấn đề;		
b) Thông tin tìm được không cần phải có liên quan trực tiếp đến vấn đề cần giải quyết;		
c) Lợi ích của thông tin tìm được có thể giúp các em tiết kiệm thời gian và công sức trong quá trình giải quyết vấn đề;		
d) Việc thu thập thông tin từ nhiều nguồn khác nhau không ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết vấn đề.		

Câu 4. (E5 - B, H, H, V)

Cho bảng tính sau:

	A	B	C	D
1	2	15	25	=B2+C2
2	3	20	30	=B3+C3
3	4	25	35	=B4+C4
4				

Em hãy xác định đúng hoặc sai cho các phương án sau:

Phương án	Đúng	Sai
a) Khi sao chép công thức từ ô D1 sang D2, công thức trong ô D2 sẽ tự động thay đổi thành =B2+C2;		
b) Khi sao chép công thức từ ô D1 sang D4, công thức trong ô D4 sẽ tính tổng của ô B4 và C4, vì công thức sử dụng địa chỉ tương đối;		
c) Công thức trong ô D3 sẽ là =B1+C1 sau khi sao chép từ ô D1;		
d) Công thức trong cột D sẽ không thay đổi khi sao chép vì công thức sử dụng địa chỉ tuyệt đối.		

PHẦN III: TỰ LUẬN

Câu 1. (1 điểm)

Em hãy nêu các bước tìm kiếm với từ khóa ***Năng lượng tái tạo*** với kết quả tìm kiếm được hiển thị **ít nhất?**

Câu 2. (1 điểm) Hãy chỉ ra những hành vi vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số trong tình huống dưới đây và xử lí tình huống?

Lan mua cuốn sách các bài văn hay trong tiệm sách. Lan dùng điện thoại di động chụp một bài văn trong cuốn sách và gửi cho Nam. Nam sử dụng phần mềm word để gõ lại bài văn này và nộp cho cô giáo để chấm điểm. Nếu là bạn của Lan và Nam, em sẽ khuyên các bạn như thế nào?

Câu 3. (1 điểm)

Em hãy tính lương cho người lao động, biết mỗi

	A	B	C	D
1	BẢNG LƯƠNG			
2	Mức lương cơ sở (đồng)		1,490,000	
3	STT	Vị trí công việc	Hệ số	Lương
4	1	Giám đốc	1.4	
5	2	Phó giám đốc	1.3	
6	3	Trưởng phòng	1.2	
7	4	Chuyên viên cao cấp	1.1	
8	5	Chuyên viên	1	
9	6	Các vị trí khác	0.9	

Hình 1

uigeli.xyz

người lao động có một hệ số được tính theo vị trí việc làm và mức lương cơ sở là 1,490,000 đồng? (Lương = hệ số * mức lương cơ sở (đồng))? Nếu thay đổi mức lương cơ sở thành 1,900,000 đồng thì em cần làm gì?

ĐÁP ÁN

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	C	B	C	C	A	B	C	C	C	C

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI.

Mỗi ý đúng được 0.25 điểm

Câu	14	b	15	16
a	Sai	Đúng	Đúng	Sai
b	Đúng	Sai	Sai	Đúng
c	Đúng	Đúng	Đúng	Sai
d	Sai	Sai	Sai	Sai

PHẦN III:TỰ LUẬN

Câu 1:

Câu	Nội dung	Đáp án
Câu 1 (1 điểm)	Để tìm kiếm ***Năng lượng tái tạo*** với kết quả tìm kiếm được hiển thị ít nhất ta thực hiện qua 2 bước sau: B1. Truy cập vào trang chủ của máy chủ tìm kiếm (Chẳng hạn: google.com.vn); B2. Trên khung tìm kiếm, gõ: ***"Năng lượng tái tạo"*** và bấm Enter để tìm kiếm.	0.5 điểm 0.5 điểm
Câu 2 (1 điểm)	- Vi phạm bản quyền, sao chép tài liệu trái phép - Các bạn nên tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và bản quyền tác giả. Trong học tập, cần nỗ lực làm việc và phát triển khả năng sáng tạo, tránh mọi hình thức gian lận và sao chép.	0.5 điểm 0.5 điểm
Câu 3 (1 điểm)	- Tính lương cho người lao động D4=C4*C2, sao chép ô D4 sang các ô từ D5 đến D9. - Nếu mức lương cơ sở thay đổi thành 1 900 000 thì em chỉ cần thay đổi giá trị tại ô C2 và giá trị trong các ô ở cột Lương được tự động cập nhật theo.	0.5 điểm 0.5 điểm

---HẾT---

MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ:

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	**Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng**	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính (2 tiết)	2 (1,2)			4 1a, 1b 2a, 2b	2 1c 2c	2 1d 2d				6	2	2	25%
2	**Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tm kiếm và trao đổi thông tin**	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	4 (3,4,5,6)		2 (7, 8)							4		2	37,5%
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề		1 (9)		1 3a	2 3b, 3c	1 3d	4 (1)			5	3	1	
3	**Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số**	Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số (1 tiết)		1 (10)						4 (2)			5		12,5%
4	**Chủ đề E. Ứng dụng tin học**	1. Xử lí và trực quan hoá dữ liệu bằng bảng tính điện tử (1 tiết)			2 (11,12)	1 4a	2 4b, 4 c	1 4d			4 (3)	1	4	7	25%
Tổng số câu, ý			6	2	4	6	6	4	4	4	4	16	14	14	100%
Tổng số điểm			1.5	0.5	1.0	1.5	1.5	1.0	1.0	1.0	1.0	4.0	3.0	3.0	
Tỉ lệ %			**30**			**40**			**30**			**40**	**30**	**30**	100%

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

TT	Chủ đề / Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			*Đúng / Sai*					
				Biết	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**	**Biết**	**Hiểu**	**Vận dụng**
1	**Chủ đề A Máy tính và cộng đồng**	Sơ lược về lịch sử phát triển máy tính (2 tiết)	**Nhận biết** – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính. **Thông hiểu, vận dụng** – Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.	2 (Nle)			4 (Nle)	2 (Nle)	2 (Nle)			
2	**Chủ đề C Tổ chức lưu trữ, tm kiếm và trao đổi thông tin**	1. Đặc điểm của thông tin trong môi trường số	**Nhận biết** – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lí hiệu quả. **Thông hiểu** – Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn	4 (Nla)		2 (Nld)						

			thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh hoạ. – Nêu được ví dụ minh hoạ sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số. **Vận dụng** – Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số.									
		2. Thông tin với giải quyết vấn đề	**Biết, thông hiểu** – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh hoạ. **Vận dụng** – Chủ động tìm kiếm được thông tin để thực hiện nhiệm vụ (thông qua bài tập cụ thể).		1 (Nlc)		1 (Nlc)	2 (Nle)	1 (Nld)	4 (Nld)		
3	**Chủ đề D. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số**	Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kĩ thuật số (1 tiết)	**Thông hiểu** – Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hoá khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số. Ví dụ: thu âm, quay phim, chụp ảnh khi không được phép, dùng các sản phẩm văn hoá vi phạm bản quyền, ...		1 (Nlb)						4 (Nlb)	

			Vận dụng – Khi tạo ra các sản phẩm số luôn thể hiện được tính đạo đức, văn hoá và không vi phạm pháp luật.									
4	**Chủ đề E. Ứng dụng tin học**	1. Xử lí và trực quan hoá dữ liệu bằng bảng tính điện tử	**Biết, thông hiểu** – Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính. – Giải thích được sự thay đổi địa chỉ tương đối trong công thức khi sao chép công thức. **Vận dụng** – Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ, lọc và sắp xếp dữ liệu. Nêu được một số tình huống thực tế cần sử dụng các chức năng đó của phần mềm bảng tính. – Sao chép được dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang trang tính. – Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.			2 (Nld)	1 (Nld)	2 (Nld)	1 (Nld)			4 (Nld)
Tổng số câu				6	2	4	6	6	4	4	4	4
Tổng số điểm				3.0			4.0			3.0		
Tỉ lệ				30			40			30		